

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 12- 9- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH H

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông Lý Văn Nhì

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thu Hạnh

Ông Nông Thế Huân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Cung Trần Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Nùng Xuân Dĩ - kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS đối bị cáo:

Ma Văn M; (*tên gọi khác: Không có*); Sinh năm 1993; tại huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn Bản T, xã N, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Ma Văn Y (đã chết) và bà Phan Thị K, sinh năm: 1974; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 15/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh C xét xử 10 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (*chưa được xóa án tích*); Tiền sự: Không; nhân thân: xấu;

Bị cáo bị bắt ngày 22-5-2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện M, tỉnh H. Có Mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Ma Thị N, sinh năm 1949, trú tại: thôn Đ, xã N, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

Ông Lý Văn C, sinh năm 1968, trú tại: thôn C, xã N, huyện M, tỉnh H. Vắng mặt

Người làm chứng: anh Ma Văn T, sinh năm 1990; trú tại: thôn Bản T, xã N, huyện M, tỉnh H. Vắng mặt

Người phiên dịch tiếng dân tộc Tày: anh Nông Văn Dương, sinh năm 1987; trú tại: tổ 01 thị trấn M, huyện M, tỉnh H. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 22/5/2019 tại thôn H, xã N, huyện M, tỉnh H, tổ công tác Công an huyện M, tỉnh H phát hiện Ma Văn T điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ-đen, mang biển kiểm soát 23B1-233.35, ngồi sau xe là Ma Văn M. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện Ma Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần dài bên trái của Ma Văn M đang mặc một gói giấy có nhiều màu sắc, bên trong chứa 06 (Sáu) gói giấy nhỏ, bên trong mỗi gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng, M khai nhận số chất bột màu trắng nêu trên là ma túy loại heroine, mua về để bản thân sử dụng. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ-đen, mang biển kiểm soát 23B1-233.35; 01 (Một) chiếc chìa khóa bằng kim loại màu trắng, có phần tay cầm bọc nhựa màu đen có chữ YAMAHA; số tiền 415.000 đồng (Bốn trăm mười lăm nghìn đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa M cùng toàn bộ số tang vật về trụ sở Công an huyện M, tỉnh H để điều tra làm rõ.

Ngày 22/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh H tiến hành kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Ma Văn M, Ma Văn T, kết quả: tại thời điểm kiểm tra Ma Văn M và Ma Văn T dương tính với ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ma Văn M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M thu giữ: 03 (Ba) chiếc xi lanh bằng nhựa màu trắng, phần đầu xi lanh không gắn kim tiêm, trong đó có 02 (Hai) chiếc xi lanh đều được đựng trong túi ni lông màu trắng đã bị rách rời; 01 (Một) mảnh giấy kích thước (04 x 7,5)cm, một mặt tờ giấy có màu trắng, mặt còn lại có màu vàng có dòng chữ Vinataba; 01 (Một) chiếc kéo bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 23/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành cân tịnh số chất bột màu trắng thu giữ trên người của Mẫn khi bắt quả tang, kết quả: toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ trên người của Ma Văn M có tổng khối lượng là 0,1 gam (Không thấy một gam) nguyên bột. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh H đã tiến hành niêm phong số mẫu vật trên và gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 206/KL-PC09 ngày 29/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu lần lượt từ M1 đến M6 là ma túy, loại ma túy Heroine.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Ma Văn M khai nhận: do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/5/2019, M đi một mình đến khu vực chợ xã N, huyện M, tỉnh H, với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực đoạn đường vắng cách chợ xã N khoảng 500 mét, M gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, tự giới thiệu nhà ở thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh C (M không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), người

đàn ông này bán cho M 01 (Một) gói ma túy heroine, với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Người đàn ông này dặn M nếu có nhu cầu mua ma túy thì sang đoạn đường mòn thuộc thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh C tìm sẽ gặp được người đàn ông này. Sau khi mua được ma túy, Ma Văn M đã vào ven đường sử dụng số ma túy heroine vừa mua được bằng hình thức hít. Sử dụng ma túy xong, M đi về nhà ngủ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên M nảy sinh ý định sang thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh C tìm người đàn ông đã bán ma túy cho mình để mua ma túy về sử dụng dần. M xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông (M không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) để đến thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh C. Sau khi đến đoạn đường mòn thuộc địa phận thôn Đ, xã C, M xuống xe đi bộ, còn người đàn ông M xin đi nhờ tiếp tục đi xe đi tiếp, đi đâu M không biết. Trong lúc đang đi bộ thì M tình cờ gặp một người đàn ông có biểu hiện giống như người nghiện ma túy, nên M làm quen và hỏi: “có biết chỗ nào bán heroine không”, người này hỏi: “cần lấy bao nhiêu”, M trả lời: “lấy hộ em 400.000 đồng”, người đàn ông này bảo: “đưa tiền đây”, nhưng vì trời tối và bản thân không quen biết người đàn ông này, nên M nói: “anh cứ đi lấy thuốc trước đi, em sẽ chờ ở đây”, người đàn ông này nói: “thế thì cứ chờ ở đây một lúc”. Người đàn ông này đi được khoảng 15 phút thì quay lại đưa cho M một gói giấy, sau khi kiểm tra, M thấy bên trong gói giấy này là 06 (Sáu) gói giấy nhỏ, mỗi gói giấy đều chứa ma túy heroine. M đưa cho người đàn ông này 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng, M mang theo trước đó) và cất số ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên trái M đang mặc. M đi bộ một mình theo đường mòn hướng về xã N, huyện M, tỉnh H và đứng đợi để xin đi nhờ xe. Được khoảng 01 giờ sau, M xin đi nhờ xe của một người đàn ông (M không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), đến khoảng 21 giờ cùng ngày M về đến nhà và đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 22/5/2019, sau khi ngủ dậy, do lên cơn nghiện ma túy, nhưng vì không có kim tiêm để tiêm chích ma túy, M đã mang theo người số ma túy vừa mua được vào ngày 21/5/2019 tại thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh C cùng số tiền 415.000 đồng (Bốn trăm mười lăm nghìn đồng), trong đó: 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) là số tiền bà Ma Thị N (bà ngoại của M) gửi M đi mừng đám cưới nhà anh Phan Văn Hưng (sinh năm 1975, nơi cư trú tại thôn Đ, xã N, huyện M, tỉnh H); số tiền 15.000 đồng (Mười lăm nghìn đồng) là số tiền M mang theo với ý định để mua xi lanh và kim tiêm để tiêm chích ma túy. M đứng đợi trước cửa nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, anh Ma Văn T điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ-đen, mang biển kiểm soát 23B1-233.35, anh T mượn của ông Lý Văn C đi theo hướng từ thôn Bản T ra chợ xã N ăn cưới nhà anh Phan Văn Hưng. Thấy vậy, M vẫy xe anh T và hỏi: “anh đi đâu đấy”, T trả lời: “anh đi ra chợ ăn cưới”, M nói: “em cũng đi ăn cưới, anh cho em đi nhờ với”. T đồng ý và điều khiển xe chở theo M đi theo hướng ra chợ xã N. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn C, xã N thì bị Tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc phát hiện và bắt giữ Ma Văn M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng tang vật.

M khai nhận đã bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy heroine từ khoảng năm 2016 đến 2017. Ma Văn M thường mua ma túy heroine của những người nghiện ma túy khác tại khu vực xã N, huyện M, tỉnh H và xã C, huyện B, tỉnh C,

để bản thân sử dụng bằng hình thức hít hoặc tiêm chích. M không nhớ rõ địa điểm và không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người bán ma túy cho M.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã tiến hành các biện pháp xác minh, nhưng không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người đã bán ma túy cho M cũng như hai người đàn ông đã cho M đi nhờ xe vào ngày 21/5/2019, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định số tiền 415.000 đồng (*Bốn trăm mười lăm nghìn đồng*) thu giữ khi bắt quả tang Ma Văn M, trong đó: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) là của bà Ma Thị N (*bà ngoại của Mẫn*) đưa cho M, nhờ M đi mừng đám cưới nhà anh Phan Văn Hưng. Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 23B1-233.35 là của ông Lý Văn C cho Ma Văn T mượn để đi ăn cưới nhà anh Phan Văn Hưng. Vì số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) và chiếc xe máy nêu trên, Ma Văn M không sử dụng vào việc mua và cất giấu ma túy, bà Ma Thị N và ông Lý Văn C không biết việc M tàng trữ trái phép chất ma túy, nên xác định không phải vật chứng của vụ án. Xét thấy việc xử lý vật chứng trên không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, nên ngày 18/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ-CSĐT, trả lại cho bà Ma Thị N số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) và ông Lý Văn C 01 (*Một*) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 23B1-233.35.

Quá trình điều tra xác định để có tiền mua ma túy nên ngày 21/5/2019, Ma Văn M đã bán một chiếc máy tuốt lúa của gia đình cho anh Lý Văn Quý (*sinh năm 1992, nơi cư trú tại xã N, huyện M, tỉnh H*) với giá 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*). M đã sử dụng số tiền 85.000 đồng (*Tám mươi lăm nghìn đồng*) để chi tiêu cá nhân; 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) để mua ma túy về bản thân sử dụng; còn lại số tiền 15.000 đồng (*Mười lăm nghìn đồng*) đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M thu giữ khi bắt quả tang Ma Văn M. Đối với số tiền 15.000 đồng (*Mười lăm nghìn đồng*) nêu trên, M mang theo người với ý định sử dụng để mua xi lanh, kim tiêm để tiêm chích ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành thu giữ và niêm phong trong một phong bì, mặt trước phong bì có ghi chữ: “*Số tiền 15.000đ (mười lăm nghìn đồng) Ma Văn M sử dụng để mua xi lanh, kim tiêm vào ngày 22/5/2019*”, trên mép phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, bị can và có dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M

Ngày 31/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Ma Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết nêu trên. Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSMV, ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh H để xét xử bị cáo: Ma Văn M về tội Tàng

Trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ma Văn M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, kiểm sát viên tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo:

Ma Văn M từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (Ngày 22/5/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

Số tiền 15.000 đồng được đựng trong phong bì, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ: “*Số tiền 15.000 đồng (mười lăm nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ của Ma Văn M ngày 22/5/2019*”, mặt sau phong bì đã được niêm phong, các mép phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, có dấu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện M.

Là số tiền bị cáo có mục đích đi mua kim tiêm về để chích heroin.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (Hai) chiếc xi lanh bằng nhựa màu trắng, đều không gắn kim tiêm, mỗi chiếc xi lanh đều được đựng trong túi ni lông màu trắng đã bị rách ròi;

- 01 (Một) chiếc xi lanh bằng nhựa màu trắng, phần đầu xi lanh không gắn kim tiêm;

- 01 (Một) mảnh giấy kích thước (04 x 7,5)cm, một mặt tờ giấy có màu trắng, mặt còn lại có màu vàng có chữ Vinataba;

- 01 (Một) chiếc kéo bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) phong bì đựng que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy, bên ngoài có ghi chữ: “*Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện đối với Ma Văn T, sinh năm: 1990, nơi cư trú: thôn Bản T, xã N, huyện M, tỉnh H ngày 22/5/2019*”;

- 01 (Một) phong bì đựng que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy, bên ngoài có ghi chữ: “*Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện đối với*

Ma Văn M, sinh năm: 1993, nơi cư trú: thôn Bản T, xã N, huyện M, tỉnh H ngày 22/5/2019;”

- 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi chữ: “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu từ M1 đến M6*”, mặt sau phong bì có 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia;

Các vật chứng không còn giá trị sử dụng và vật chứng nhà nước cấm lưu hành.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Lời nói sau cùng: Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã nhận thức được tính chất, mức độ nguy hiểm của ma túy đối với sức khỏe và xã hội, bị cáo sẽ từ bỏ và tránh xa ma túy, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo là công dân đã có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội, biết được nhà nước ta coi ma túy là hàng quốc cấm và nghiêm cấm mọi hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Nhưng vì con nghiện bị cáo đã coi thường pháp luật và tác hại của ma túy đối với sức khỏe của bản thân và cộng đồng. Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,1 gam ma túy Heroin để sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập, lưu trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung vụ án được xác định ở trên. Bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án để bị cáo được sớm trở về xã hội và làm người công dân lương thiện, sống có ý thức pháp luật.

Như vậy bị cáo đã vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Điều 249 Tội tàng trữ trái phép chất ma túy BLHS quy định :

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

.....

c) Hêrôin, cocaine, Methamphetamine, amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

i) ...;

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý, kiểm soát của nhà nước đối với chất ma túy. Heroin là chất ma túy bị nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt. Ma túy không chỉ trực tiếp hủy hoại đến sức khỏe, nhân cách của người sử dụng, mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy hiện nay đang diễn ra hết sức phức tạp trên cả nước nói chung và huyện M nói riêng. Xét cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, ăn học chưa đến nơi đến chốn, sự am hiểu pháp luật còn hạn chế. Tại Cơ quan CSĐT và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của chính sách pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án, ngày 15/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh C xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 BLTTHS và Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 để xử lý.

[8] Về án phí bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông bán ma túy cho bị cáo nên không xem xét, giải quyết.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ma Văn M vào ngày 21/5/2019 tại đoạn đường vắng gần khu vực chợ xã N, là hành vi vi phạm hành chính. Nên ngày 18/7/2019, Công an huyện M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00858/QĐ-XPHC đối với Ma Văn M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Ma Văn T khai nhận bản thân là người nghiện ma túy từ đầu năm 2018, khi có nhu cầu sử dụng ma túy, T thường đến khu vực chợ L, huyện B, tỉnh C tìm mua ma túy. Nhưng T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người đã bán ma túy cho mình, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật. T khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 20/5/2019 tại thôn Bản T, xã N, huyện M, tỉnh H. Quá trình điều tra xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ma Văn T vào ngày 20/5/2019 nêu trên là hành vi vi phạm hành chính. Nên ngày 12/7/2019, Công an huyện M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00857/QĐ-XPHC đối với Ma Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình bằng hình thức phạt tiền là phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngày 24/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh H, ban hành Công văn số 162/CV-CSĐT thông báo cho cơ quan chủ quản của Ma Văn T về việc T có hành vi vi phạm pháp luật đến xem xét xử lý theo quy định của ngành giáo dục.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lý Văn C đã nhận lại được tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 23B1-233.35.

Bà Ma Thị Nhọt đã nhận lại số tiền 400.000 đồng. nên không có ý kiến gì thêm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015;. Xử phạt bị cáo:

Ma Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (22/5/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. *Vật chứng*: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

Số tiền 15.000 đồng được đựng trong phong bì, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ: “*Số tiền 15.000 đồng (mười lăm nghìn đồng) phát hiện, tạm giữ của Ma Văn M ngày 22/5/2019*”, mặt sau phong bì đã được niêm phong, các mép phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, có dấu đỏ của Cơ quan CSĐT huyện M.

Là số tiền bị cáo sử dụng với mục đích mua kim tiêm và xi lanh để chích ma túy

- Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (Hai) chiếc xi lanh bằng nhựa màu trắng, đều không gắn kim tiêm, mỗi chiếc xi lanh đều được đựng trong túi ni lông màu trắng đã bị rách ròi;

- 01 (Một) chiếc xi lanh bằng nhựa màu trắng, phần đầu xi lanh không gắn kim tiêm;

- 01 (Một) mảnh giấy kích thước (04 x 7,5)cm, một mặt tờ giấy có màu trắng, mặt còn lại có màu vàng có chữ Vinataba;

- 01 (Một) chiếc kéo bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) phong bì đựng que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy, bên ngoài có ghi chữ: “*Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện đối với Ma Văn T, sinh năm: 1990, nơi cư trú: thôn Bản T, xã N, huyện M, tỉnh H ngày 22/5/2019*”;

- 01 (Một) phong bì đựng que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy, bên ngoài có ghi chữ: “*Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện đối với Ma Văn M, sinh năm: 1993, nơi cư trú: thôn Bản T, xã N, huyện M, tỉnh H ngày 22/5/2019*”;

- 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi chữ: “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu từ M1 đến M6*”, mặt sau phong bì có 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia;

Các vật chứng không còn giá trị sử dụng và vật chứng nhà nước cấm lưu hành.

(*Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng, như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-8-2019 giữa Cơ quan Công an huyện M, tỉnh H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh H.*)

4. *Án phí*: Áp dụng Điều 135-BLTTHS, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Ma Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12-9-2019).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Văn Nhì